**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**H. HÒA VANG**
**TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 04/2025/DS-ST*
*Ngày 05/03/2025*
*V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Phúc

Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Hồng
- Bà Nguyễn Thị Thuỷ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 05/03/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 289/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:07/2025/QĐST-DS ngày 11/02/2025; Quyết định hoãn phiên toà số: 05/2025/QĐST – DS ngày 25/02/2025; giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Công ty tài chính TNHH MTV A. Địa chỉ trụ sở: phường M, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Chun Y – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Xuân H, sinh năm 2001; Ông Hoàn Văn Đ, sinh năm: 1994; Ông Lê Văn Thái Ng, sinh năm: 2002; Ông Lê Đình Minh T, sinh năm: 1999; Bà Đỗ Thị Thuỳ Tr, sinh năm: 1988. Cùng địa chỉ: phường M, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (theo giấy uỷ quyền số: 49/UQ2024 ngày 22/07/2024). Ông Hữu, ông Đoàn có mặt.

**** Bị đơn:***

- Bà Trần Thị Th, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

## NHẬN THẤY:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/07/2024, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên A trình bày:*

Công ty tài chính TNHH một thành viên A và bà Trần Thị Th có ký kết hợp đồng cho vay số: 100254007 ngày 09/03/2020.

Vào ngày 09/03/2020, Công ty tài chính A đã giải ngân số tiền 100.000.000 đồng thông qua số tài khoản của bà Trần Thị Th với lãi suất 28%/ năm, mục đích vay: Mua đồ dùng gia đình, loại hình vay: Tín chấp.

Căn cứ vào quy định của hợp đồng, bà Trần Thị Th có nghĩa vụ thanh toán khoản vay bao gồm gốc và lãi trong vòng 36 kỳ vào ngày 16 hàng tháng, số tiền thanh toán mỗi kỳ là 4.161.206 đồng, kỳ đầu tiên vào ngày 16/04/2020, kỳ cuối cùng vào ngày 16/03/2023. Tuy nhiên đến nay, bà Trần Thị Th chỉ mới thanh toán tổng cộng 11 kỳ với tổng số tiền: 45.968.370 đồng. Bà Trần Thị Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, mặc dù Công ty đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện nhưng bà Trần Thị Th vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán.

Nay Công ty tài chính TNHH một thành viên A khởi kiện yêu cầu Toà án tuyên buộc bà Trần Thị Th thực hiện nghĩa vụ thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến hết ngày 15/06/2024 với tổng số tiền: 183.267.823 đồng. Trong đó, nợ gốc: 78.235.246 đồng, nợ lãi trong hạn: 25.794.896 đồng, các khoản phát sinh do nợ quá hạn phải thanh toán: 79.237.681 đồng.

Tại phiên toà, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu tiền lãi tính đến ngày 05/03/2025. Cụ thể: Yêu cầu bà Trần Thị Th thanh toán một lần với tổng số tiền: 206.821.535 đồng. Trong đó, nợ gốc: 78.235.246 đồng, nợ lãi trong hạn: 25.794.896 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ gốc quá hạn: 94.363.321 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ lãi quá quá hạn: 8.428.073 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Trần Thị Th để lấy lời khai và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bà Trần Thị Th không có mặt và không có lý do gì về việc vắng mặt nên không lấy được lời khai và hòa giải về nội dung tranh chấp trong vụ án được.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1]** Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên A khởi kiện bị đơn bà Trần Thị Th về " Tranh chấp hợp đồng tín dụng", bị đơn bà Trần Thị Th có địa chỉ tại thôn M, xã N, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa lần thứ hai hôm nay, bị đơn bà Trần Thị Th vắng mặt không có lý do. Do đó, HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Trần Thị Th.

**[2]** Về nội dung: Nguyên đơn yêu cầu bà Trần Thị Th thanh toán một lần đối với tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 05/03/2025 với tổng số tiền: 206.821.535 đồng. Trong đó, nợ gốc: 78.235.246 đồng, nợ lãi trong hạn: 25.794.896 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ gốc quá hạn: 94.363.321 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ lãi quá quá hạn: 8.428.073 đồng.

**[3]** Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy:

Ngày 09/03/2020 Công ty tài chính TNHH một thành viên A và bà Trần Thị Th có ký kết hợp đồng cho vay số: 100254007.

Theo nội dung hợp đồng: Công ty tài chính TNHH một thành viên A cho bà Trần Thị Th vay số tiền: 100.000.000 đồng với lãi suất 28%/ năm, mục đích vay: Mua đồ dùng/TTB, loại hình vay: Tín chấp.

Căn cứ vào quy định của hợp đồng, bà Trần Thị Th có nghĩa vụ thanh toán khoản vay bao gồm gốc và lãi trong vòng 36 kỳ vào ngày 16 hàng tháng, số tiền thanh toán mỗi kỳ là: 4.161.206 đồng, kỳ đầu tiên vào ngày 16/04/2020, kỳ cuối cùng vào ngày 16/03/2023.

Thực hiện hợp đồng, vào ngày 09/03/2020, Công ty tài chính A đã giải ngân số tiền: 97.529.00 đồng thông qua số tài khoản 101867798094 mở tại Ngân hàng ViettinBank của bà Trần Thị Th. Số tiền còn lại theo trình bày của đại diện của nguyên đơn tại phiên toà là trừ vào tiền bảo hiểm và phí làm thẻ của bà Th.

**[4]** Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Trần Thị Th chỉ mới thanh toán tổng cộng 11 kỳ với tổng số tiền: 45.968.370 đồng. Trong đó, tiền gốc là: 21.764.554 đồng, tiền lãi là: 24.203.816 đồng. Từ ngày 16/03/2021 bà Trần Thị Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết mặc dù Công ty đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện nhưng bà Trần Thị Th vẫn không thực hiện. Nhận thấy việc bị đơn bà Trần Thị Th đến nay vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên A là vi phạm theo hợp đồng cho vay số: 100254007. Do đó, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên A với bà Trần Thị Th.

**[5]** Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Th phải chịu theo quy định của pháp luật là: 10.341.076 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng Điều 107 Luật các tổ chức tín dụng;
- Áp dụng Điều 463, 464, 465 Bộ luật dân sự.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam với bà Trần Thị Thuý.

**Xử:**

**1**. Buộc bà Trần Thị Th phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên A tính đến ngày 05/03/2025 với tổng số tiền: 206.821.535 đồng. Trong đó, nợ gốc:

78.235.246 đồng, nợ lãi trong hạn: 25.794.896 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ gốc quá hạn: 94.363.321 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ lãi quá quá hạn: 8.428.073 đồng.

**2.** Kể từ ngày 06/03/2025 bà Trần Thị Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán bên cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

**3.** Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: 10.341.076 đồng bà Trần Thị Th phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Công ty tài chính TNHH một thành viên A đã nộp là: 4.581.695 đồng theo biên lai thu số 0008311 ngày 18/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

**4.** Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng** **Nguyễn Thị Thuỷ** **Trương Thanh Phúc**